

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu:**

##### **1. Khái quát về dự án:**

**1.1. Tên dự án:** Đường ven hồ Đăk R’Lon thị trấn Đức An đi xã Nam Bình huyện Đăk Song.

**1.2. Tên Chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Đăk Song.

**1.3. Nguồn vốn:** Ngân sách trung ương (Theo Nghị quyết số 71/NQ-HĐND tỉnh, ngày 11/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

**1.4. Thời gian thực hiện công trình:** 400 ngày.

**1.5. Địa điểm xây dựng:** Xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng.

##### **2. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật; các giải pháp thiết kế:**

- Cấp thiết kế: Đường phố nội bộ;
- Tốc độ thiết kế: 30Km/h;
- Tổng chiều dài các trục đường: 4,97Km;
- Quy mô mặt cắt ngang: Nền đường rộng  $B_{nền} = 15,5m$ , trong đó: Mặt đường rộng  $B_{mặt} = 7,5m$ ; lề đường rộng  $B_{lề} = 04m \times 02 \text{ bên} = 08m$ ;
- Tải trọng thiết kế đối với mặt đường: 100KN;
- Mặt đường BTN, mô đun đàn hồi yêu cầu  $E_{yc} = 120Mpa$ .

##### **2.1. Bình đồ:**

- Các tuyến đường được thiết kế mới, bình đồ được thiết kế với 38 lần chuyển hướng, bán kính đường cong nằm nhỏ nhất  $R_{min} = 37m$ ;
- Các nút giao được thiết kế nút giao đồng mức, dạng đơn giản.

##### **2.2. Trắc dọc:**

- Trắc dọc được thiết kế theo phương pháp đường bao kết hợp với phương pháp đường cắt, nhằm giảm khối lượng đào đắp, giảm chi phí đầu tư và cải thiện độ dốc dọc. Độ dốc dọc lớn nhất được thiết kế  $i_{max} = 8\%$  đảm bảo chỉ tiêu kỹ thuật của cấp đường; cục bộ một số đoạn tuyến có điều kiện địa hình khó khăn, thiết kế độ dốc dọc  $i_{max} = 9\%$  và  $i_{dọc} = 10\%$  (phù hợp với thiết kế cơ sở đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 12/12/2024);

- Trắc dọc đi qua một số điểm khống chế là các vị trí nút giao theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

##### **2.3. Trắc ngang:**

- Nền đường rộng  $B_{nền} = 15,5m$ , trong đó: Mặt đường rộng  $B_{mặt} = 7,5m$ ; lề đường rộng  $B_{lề} = 4m \times 2 \text{ bên} = 8m$  (chưa tính mở rộng trong đường cong);
- Độ dốc ngang mặt đường, lề đường  $i = 2\%$ .

##### **2.4. Kết cấu áo đường:**

Tuyến chính và Tuyến nhánh: Thiết kế kết cấu áo đường với thứ tự các lớp từ trên xuống như sau:

- Bê tông nhựa chặt C12,5, dày 07cm;
- Tưới nhựa thấm bám, tiêu chuẩn 01 Kg/m<sup>2</sup>;

- Lớp cấp phối đá dăm Dmax25, dày 12cm, lu lèn độ chặt  $K_{yc} \geq 0,98$ ;
- Lớp cấp phối đá dăm Dmax37,5, dày 14cm, lu lèn độ chặt  $K_{yc} \geq 0,98$ .

#### 2.5. Bó vỉa và hè đường:

- Bó vỉa: Thiết kế bó vỉa bằng BTXM đá 1x2 M250 đổ tại chỗ trên lớp móng cấp phối đá dăm loại II Dmax37,5, dày 05cm (riêng các đoạn bó vỉa đi qua cửa thu nước của các hố thu, thiết kế bó vỉa bằng BTCT đá 1x2 M250, đổ tại chỗ);

- Hè đường: Được đắp bằng đất cấp III, lu lèn đảm bảo độ chặt  $K_{yc} \geq 0,95$  dày 30cm, bên dưới chiều sâu kể trên độ chặt  $K > 0,93$ , dốc ngang vỉa hè  $I_{vh} = 2\%$  (hướng về phía lề đường).

#### 2.6. Nền đường:

- Đối với nền đường đắp: Lu lèn đảm bảo độ chặt  $K_{yc} \geq 0,95$  trong phạm vi 50cm tính từ đáy kết cấu áo đường trở xuống; các lớp tiếp theo lu lèn đảm bảo độ chặt  $K_{yc} \geq 0,93$ ; tại một số đoạn nền đường đắp cao, thiết kế nền đường đắp sử dụng vải địa kỹ thuật để gia cường;

- Đối với nền đường đào và nền đường không đào không đắp: Lu xử lý nền đường đảm bảo độ chặt  $K_{yc} \geq 0,95$  trong phạm vi 30cm tính từ đáy áo đường xuống;

- Hệ số mái dốc ta luy nền đường đào 1/1; mái dốc ta luy nền đắp 1/1,5.

#### 2.7. Công trình thoát nước:

##### 2.7.1. Hệ thống thu, thoát nước mặt:

- Rãnh thoát nước dọc: Thiết kế rãnh đào trần hình thang, kích thước rãnh (40x40x120)cm tại chân mái taluy nền đường đào.

- Công thoát nước dọc: Công tròn dưới hè đường bên phải tuyến bằng BTCT ly tâm đúc sẵn, lắp ghép, đường kính Ø60cm, Ø80cm, tải trọng H10 (tại một số đoạn công nằm trong phạm vi mặt đường, sử dụng công với tải trọng thiết kế H30); gờ công bằng BTCT đá 1x2 M200 đúc sẵn, lắp ghép.

- Hố thu:

+ Hố thu nước mặt: Thân hố thu bằng BTXM đá 1x2 M200 đổ tại chỗ trên lớp đá dăm đệm dày 10cm; tấm đan đáy hố thu bằng BTCT đá 1x2 M250 đúc sẵn, lắp ghép; cửa thu nước bằng BTCT đá 1x2 M200, đổ tại chỗ trên lớp đá dăm đệm dày 10cm, lưới chắn rác cửa thu nước bằng thép mạ kẽm nhúng nóng;

+ Hố thu nước từ hệ thống cống dọc xả vào công thoát nước ngang đường (công thoát nước lưu vực): Thân hố thu bằng BTCT đá 1x2 M200 đổ tại chỗ; tấm đan đáy hố thu bằng BTCT đá 1x2 M250 đúc sẵn, lắp ghép; cửa thu nước bằng BTCT đá 1x2 M200, đổ tại chỗ trên lớp đá dăm đệm dày 10cm, lưới chắn rác cửa thu nước bằng thép mạ kẽm nhúng nóng.

- Công thoát nước ngang:

+ Công dẫn nước từ hố thu bên trái tuyến sang hố thu bên phải tuyến: Công tròn BTCT ly tâm đúc sẵn, lắp ghép, đường kính Ø40cm, Ø60cm, tải trọng H30; gờ công bằng BTCT đá 1x2 M200, đúc sẵn, lắp ghép;

+ Công dẫn nước từ hố thu nước rãnh dọc đặt dưới chân taluy nền đường đào về hố thu nước mặt đường: Công tròn BTCT ly tâm đúc sẵn, lắp ghép, đường kính 8 Ø40cm, tải trọng 0,65HL93; móng công bằng BTXM đá 2x4 M200 đổ tại chỗ trên lớp cấp phối đá dăm đệm dày 10cm;

+ Công thoát nước ngang đường tại các vị trí cửa xả: Công tròn BTCT đá 1x2 M300, công ly tâm đúc sẵn, lắp ghép, đường kính Ø100cm, Ø120cm, tải trọng HL93;

móng công, tường đầu, tường cánh, chân khay, sân công bằng BTXM đá 2x4 M200 đổ tại chỗ trên lớp đá dăm đệm dày 10cm; hạ lưu sân công được gia cố bằng rọ đá học.

2.7.2. Hệ thống thoát nước lưu vực (công ngang đường):

- Công hộp (150x150)cm: Thân công bằng BTCT đá 1x2 M300, đúc sẵn, lắp ghép (tại các vị trí đầu nối với các hố thu nước, thân công được đổ tại chỗ); móng công, chân khay, sân công, tường đầu, tường cánh bằng BTXM đá 2x4 M200, đổ tại chỗ trên lớp đá dăm đệm dày 10cm;

- Công hộp (200x200)cm: Thân công bằng BTCT đá 1x2 M300, đổ tại chỗ; móng công, chân khay, sân công, tường đầu, tường cánh bằng BTXM đá 2x4 M200, đổ tại chỗ trên lớp đá dăm đệm dày 10cm; một phần mái taluy thượng, hạ lưu công được gia cố bằng lớp BT lưới thép đá 1x2 M200, dày 15cm, trên lớp đá dăm đệm dày 10cm;

- Công hộp 2x(300x300)cm: Thân công bằng BTCT đá 1x2 M300, đổ tại chỗ; móng công, chân khay, sân công bằng BTXM đá 2x4 M200, đổ tại chỗ trên lớp đá dăm đệm dày 10cm; tường đầu, tường cánh bằng BTCT đá 1x2 M200 đổ tại chỗ; một phần mái taluy thượng, hạ lưu công được gia cố bằng lớp BT lưới thép đá 1x2 M200, dày 15cm, trên lớp đá dăm đệm dày 10cm.

2.8. Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế hệ thống an toàn giao thông theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

2.9. Công trình phòng hộ: Vị trí hạ lưu công Km2+449: Thiết kế tường chắn taluy âm bằng BTXM đá 2x4 M200.

## **II. Phạm vi công việc:**

### **1. Nhiệm vụ thực hiện:**

#### **1.1. Giai đoạn chuẩn bị :**

- Xác nhận các tài liệu phục vụ cho công tác giám sát (CDT cung cấp)
- + Thiết kế kỹ thuật thi công đã được thẩm định
- + Bảng dự toán khối lượng thi công.
- + Bảng liệt kê chủng loại, chất lượng vật tư thiết bị đưa vào sử dụng cho công trình (đã được phê duyệt của Chủ đầu tư và Đơn vị thiết kế).
- + Hợp đồng thi công.
- + Bảng tiến độ thi công tổng thể và chi tiết của nhà thầu.
- + Biện pháp thi công từng hạng mục.
- + Sơ đồ tổ chức công trường và các phương tiện, thiết bị thi công của nhà thầu
- Kiểm tra danh mục, quy cách, chủng loại của vật tư, thiết bị đưa vào sử dụng cho công trình.
- Kiểm tra các điều kiện, biện pháp về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, PCCC.

#### **1.2. Giai đoạn thi công:**

##### **1.2.1. Nội dung thực hiện tư vấn giám sát về chất lượng thi công xây dựng:**

a) Kiểm soát chất lượng hồ sơ thiết kế và công tác chuẩn bị thi công của nhà thầu thi công, cụ thể:

- Kiểm tra các điều kiện khởi công xây dựng công trình theo quy định tại Khoản 39 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi 2020 ngày 17/06/2020.

- Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường; xác nhận số lượng, chất lượng máy móc, thiết bị (giấy chứng nhận của nhà sản xuất, kết quả kiểm định thiết bị của các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận) của nhà thầu chính, nhà thầu phụ theo hợp đồng xây dựng hoặc

theo hồ sơ trúng thầu; kiểm tra công tác chuẩn bị tập kết vật liệu (kho, bãi) và tổ chức công trường thi công (nhà ở, nhà làm việc và các điều kiện sinh hoạt khác).

- Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công: hệ thống tổ chức các bộ phận kiểm soát chất lượng (từ khâu lập hồ sơ thiết kế tổ chức thi công, kiểm soát chất lượng thi công tại công trường, nghiệm thu nội bộ); phương pháp, quy trình kiểm soát chất lượng, các quy định cụ thể đối với từng bộ phận trong hệ thống quản lý chất lượng.

- Kiểm tra và xác nhận về chất lượng phòng thí nghiệm hiện trường của nhà thầu thi công theo quy định trong hồ sơ hợp đồng, bao gồm cả chứng chỉ kiểm định còn hiệu lực đối với các thiết bị thí nghiệm; kiểm tra chứng chỉ về năng lực chuyên môn của các cán bộ, kỹ sư, thí nghiệm viên.

b) Kiểm soát chất lượng trong quá trình thi công:

- Giám sát chất lượng vật liệu, cấu kiện, thiết bị, sản phẩm (thành phẩm, bán thành phẩm) cần thiết cung cấp cho dự án, công trình tại nguồn cung cấp và tại công trường theo yêu cầu của chỉ dẫn kỹ thuật. Lập biên bản không cho phép sử dụng các loại vật liệu, cấu kiện, thiết bị và sản phẩm không đảm bảo chất lượng do nhà thầu đưa đến công trường, đồng thời yêu cầu chuyển ngay khỏi công trường.

- Giám sát việc lấy mẫu thí nghiệm, chế tạo và bảo dưỡng, bảo quản mẫu, lưu giữ các mẫu đối chứng của nhà thầu; giám sát quá trình thí nghiệm, giám định kết quả thí nghiệm của nhà thầu (nếu cần thiết) và xác nhận vào phiếu thí nghiệm.

- Kiểm tra phương pháp, trình tự thi công của nhà thầu thi công đối với từng hạng mục công trình, công trình đảm bảo tuân thủ biện pháp thi công do cấp có thẩm quyền đã phê duyệt theo quy định.

- Kịp thời kiểm tra, nghiệm thu chất lượng thi công của từng công việc, hạng mục công trình, công trình theo đúng quy định trong hợp đồng, chỉ dẫn kỹ thuật và quy định hiện hành ngay khi có thư yêu cầu từ nhà thầu thi công, không được chậm trễ hoặc tự ý kéo dài thời gian xử lý mà không báo cáo chủ đầu tư.

- Khi phát hiện nhà thầu có vi phạm, sai phạm (sai sót thi công, hư hỏng nhỏ, cục bộ) trong quá trình thi công về chất lượng, an toàn... phải yêu cầu nhà thầu tạm dừng thi công và khắc phục ngay hoặc thực hiện đúng hợp đồng đã ký với chủ đầu tư. Sau khi tạm dừng thi công, phải thông báo ngay cho chủ đầu tư bằng văn bản để chủ đầu tư xem xét quyết định.

- Khi phát hiện hoặc xảy ra các sự cố hư hỏng các bộ phận công trình, phải tạm đình chỉ thi công và lập biên bản hoặc hồ sơ sự cố theo quy định hiện hành và báo cáo ngay với chủ đầu tư và cơ quan chức năng liên quan. Tùy theo mức độ sự cố, thẩm tra giải pháp khắc phục theo đề xuất của nhà thầu thi công hoặc phối hợp với nhà thầu để đề xuất giải pháp khắc phục hậu quả, trình chủ đầu tư xem xét, giải quyết theo quy định.

- Kiểm tra đánh giá kịp thời chất lượng, các hạng mục công việc, bộ phận công trình; yêu cầu tổ chức và tham gia các bước nghiệm thu theo quy định hiện hành.

- Xác nhận bằng biên bản hoặc văn bản kết quả thi công của nhà thầu đạt yêu cầu về chất lượng theo quy định trong hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật được duyệt.

\* Trình bày hệ thống quản lý chất lượng thực hiện Giám sát thi công trong thời gian xây dựng gói thầu xây lắp của nhà thầu tư vấn giám sát

+ Nhà thầu tư vấn giám sát phải xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và tổ chức văn phòng giám sát phù hợp với yêu cầu của công trình, cụ thể:

a. Trong dự án phải bố trí tối thiểu 01 văn phòng giám sát

b. Trong quá trình thực hiện giám sát xây dựng công trình, các vị trí tư vấn thay thế, điều chỉnh phải có sự chấp thuận của chủ đầu tư.

\* Thuyết minh hệ thống quản lý chất lượng phải thể hiện rõ nội dung:

+ Nhiệm vụ, nghĩa vụ, quyền hạn chung của nhà thầu tư vấn giám sát.

+ Sơ đồ tổ chức phải nêu rõ nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của tư vấn giám sát trưởng và giám sát viên.

+ Kế hoạch và phương thức kiểm soát chất lượng, tiến độ, khối lượng, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường.

### **1.2.2. Nội dung thực hiện tư vấn giám sát về tiến độ:**

- Căn cứ theo bảng tiến độ thi công tổng thể, rà soát tiến độ chi tiết do Nhà thầu lập trình Chủ đầu tư phê duyệt làm cơ sở đơn đốc giám sát. Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện của nhà thầu trong quá trình thi công đối với từng hạng mục công việc, hạng mục công trình và công trình đảm bảo phù hợp với tiến độ đã quy định. Trường hợp tiến độ thi công thực tế của một hoặc một số hạng mục công việc, công trình bị chậm so với tiến độ chi tiết, cần yêu cầu nhà thầu điều chỉnh tiến độ thi công cho phù hợp với thực tế thi công và các điều kiện khác tại công trường, nhưng không làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng thể của gói thầu, dự án, báo cáo chủ đầu tư xem xét chấp thuận; đồng thời kiểm tra đơn đốc đảm bảo tiến độ yêu cầu khi điều chỉnh.

- Phối hợp với nhà thầu thi công để đề xuất hoặc kiểm soát đề xuất của nhà thầu thi công về các giải pháp rút ngắn tiến độ thi công trên nguyên tắc không được làm ảnh hưởng đến chất lượng và đảm bảo giá thành hợp lý.

- Trường hợp tổng tiến độ của thi công gói thầu, dự án bị kéo dài so với quy định của hợp đồng, thì tư vấn giám sát phải đánh giá, xác định các nguyên nhân, trong đó cần phân định rõ các yếu tố thuộc trách nhiệm của nhà thầu thi công và các yếu tố khách quan khác, báo cáo chủ đầu tư bằng văn bản để chủ đầu tư xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của hợp đồng và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh tiến độ của hợp đồng hoặc dự án theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra năng lực của nhà thầu về nhân lực, thiết bị thi công so với hợp đồng xây dựng hoặc theo hồ sơ trúng thầu và thực tế thi công tối thiểu 01 lần một tháng; yêu cầu nhà thầu bổ sung hoặc báo cáo, đề xuất với chủ đầu tư các yêu cầu bổ sung, thay thế nhà thầu, nhà thầu phụ để đảm bảo tiến độ khi thấy cần thiết.

- Xác nhận việc kéo dài hoặc rút ngắn tiến độ của nhà thầu thi công làm cơ sở để chủ đầu tư, cơ quan có thẩm quyền xem xét việc thưởng, phạt hoặc các hình thức xử lý theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật

### **1.2.3. Nội dung thực hiện tư vấn giám sát về khối lượng và giá thành XD:**

- Kiểm tra xác nhận, nghiệm thu về: Khối lượng đạt chất lượng, đơn giá đúng quy định do nhà thầu thi công lập và trình, giá trị vật tư trên công trường hoặc giá trị bán thành phẩm (nếu có); đối chiếu với hồ sơ hợp đồng, bản vẽ thi công được duyệt và thực tế thi công để đưa vào thanh toán khối lượng hàng tháng hoặc từng kỳ, theo yêu cầu của hồ sơ hợp đồng.

- Căn cứ tình hình thực tế thi công và hồ sơ thiết kế được duyệt, điều kiện hợp đồng, xem xét đề xuất của nhà thầu xây lắp, đề xuất giải pháp và báo cáo kịp thời chủ đầu tư về: khối lượng phát sinh có trong hợp đồng gốc, khối lượng phát sinh mới ngoài hợp đồng gốc, do các thay đổi về phạm vi công việc và thiết kế được duyệt. Sau khi có sự thống nhất của chủ đầu tư bằng văn bản, rà soát, kiểm tra hồ sơ thiết kế, tính toán

khối lượng, đơn giá do điều chỉnh hoặc bổ sung do nhà thầu thực hiện, lập báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư xem xét chấp thuận.

- Theo dõi, kiểm tra các nội dung điều chỉnh giá, trượt giá, biến động giá; thực hiện yêu cầu của chủ đầu tư trong việc lập, thẩm tra dự toán bổ sung và điều chỉnh dự toán; hướng dẫn và kiểm tra nhà thầu lập hồ sơ trượt giá, điều chỉnh biến động giá theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Cùng tham gia với chủ đầu tư thương thảo phụ lục điều chỉnh, bổ sung hợp đồng. Đề xuất với chủ đầu tư phương án giải quyết tranh chấp hợp đồng (nếu có).

- Nghiêm cấm việc khai khống, khai tăng khối lượng hoặc thông đồng giữa các bên tham gia dẫn đến làm sai khối lượng thanh toán.

**1.2.4. Nội dung thực hiện tư vấn giám sát về công tác đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ:**

- Kiểm tra hồ sơ thiết kế về tổ chức thi công, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường khi thi công xây dựng của nhà thầu.

- Kiểm tra hệ thống quản lý kiểm soát của nhà thầu thi công về công tác an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường; kiểm tra việc thực hiện và phổ biến các biện pháp, nội quy an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường cho các cá nhân tham gia dự án của các nhà thầu.

- Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời việc triển khai tại hiện trường của nhà thầu thi công về: Bố trí các phương tiện, dụng cụ, thiết bị thi công, phương pháp thi công... phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt; những biện pháp đảm bảo an toàn lao động (biện pháp phòng hộ, dụng cụ bảo hộ lao động, chế độ, thời gian làm việc...), biện pháp đảm bảo an toàn giao thông (bố trí lực lượng cảnh giới, hướng dẫn, các biển báo, rào chắn, đèn tín hiệu cảnh giới...) và các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng, chống cháy nổ, trong quá trình thi công theo đúng quy định, đặc biệt là đối với các dự án nâng cấp, cải tạo, mở rộng công trình hạ tầng kỹ thuật đang khai thác.

- Tạm dừng thi công khi nhà thầu thi công có dấu hiệu vi phạm về an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường, đồng thời yêu cầu, hướng dẫn nhà thầu thực hiện các biện pháp khắc phục. Chỉ cho phép tiếp tục thi công khi các điều kiện nêu trên đảm bảo quy định. Báo cáo với chủ đầu tư để quyết định đình chỉ thi công xây dựng hoặc chấm dứt hợp đồng thi công xây dựng với nhà thầu thi công xây dựng không đáp ứng yêu cầu.

- Trường hợp xảy ra sự cố lớn về an toàn lao động, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ tiến hành lập biên bản, tạm đình chỉ thi công đồng thời có văn bản báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư biện pháp xử lý, làm cơ sở để chủ đầu tư báo cáo và phối hợp với các cơ quan chức năng về an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật. Phối hợp với nhà thầu thi công xây dựng xử lý, khắc phục theo quy định sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép nhằm đảm bảo yêu cầu tiến độ.

- Các tổ chức, cá nhân để xảy ra các hành vi vi phạm làm tổn hại đến môi trường, an toàn lao động, an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

### **1.2.5. Những nội dung thực hiện khác của tư vấn giám sát trong quá trình thi công xây dựng:**

- Xác nhận, đánh giá kết quả thực hiện hàng ngày của nhà thầu thi công vào nhật ký thi công công trình.

- Lập báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) gửi chủ đầu tư. Các nội dung chính cần tập trung báo cáo bao gồm:

+ Tình hình thực hiện dự án của nhà thầu thi công: huy động lực lượng (nhân lực, vật tư, thiết bị); công tác giải phóng mặt bằng; khối lượng, giá trị khối lượng công việc thực hiện, giá trị khối lượng được xác nhận giải ngân, thanh toán... đánh giá kết quả thực hiện so với yêu cầu kế hoạch, tiến độ;

+ Tình hình tạm ứng, giải ngân, thanh toán;

+ Những tồn tại và yêu cầu nhà thầu điều chỉnh, khắc phục...;

+ Tình hình hoạt động của tư vấn (huy động và bố trí lực lượng, kết quả thực hiện hợp đồng tư vấn);

+ Các đề xuất, kiến nghị cụ thể của TVGS...

- Tiếp nhận, đối chiếu và hướng dẫn nhà thầu xử lý theo các kết quả kiểm tra, thẩm định, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và chủ đầu tư.

- Đôn đốc việc lập, kiểm tra và xác nhận các bản vẽ hoàn công theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

- Đôn đốc việc lập, kiểm tra và xác nhận hồ sơ thanh toán, quyết toán kinh phí xây dựng, rà soát và xác nhận để trình chủ đầu tư xem xét phê duyệt.

- Tham gia thành phần hội đồng nghiệm thu theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các thành phần của giám sát cộng đồng; tham gia giải quyết những sự cố có liên quan đến công trình xây dựng và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Yêu cầu nhà thầu thực hiện một số nội dung để đảm bảo an toàn cho các công trình xung quanh, cụ thể:

+ Khi tiến hành công việc trong phạm vi gần các công trình công cộng hoặc nhà ở của dân, nhà thầu phải tiến hành các biện pháp bảo vệ cần thiết để tránh làm hư hại.

+ Nhà thầu không được đổ vật liệu bừa bãi gây cản trở giao thông và hệ thống thoát nước của khu vực.

+ Kết hợp chặt chẽ với công an và chính quyền địa phương trong công tác an ninh, trật tự. Yêu cầu nhà thầu thực hiện nghiêm túc các quy định tại địa điểm đóng quân, đăng ký tạm trú cho cán bộ, công nhân viên.

+ Kho chứa vật tư của nhà thầu phải có người trông coi, được thấp sáng vào ban đêm.

+ Khu vực lán trại của nhà thầu phải có hàng rào bảo vệ, tổ chức bảo vệ và thường trực 24h/24h.

- Các nội dung khác theo quy định.

### **1.2.6. Xử lý khi xảy ra sự cố công trình:**

Tuân thủ từ Điều 43 đến Điều 51 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 Quy định Chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công và bảo trì công trình xây dựng và các yêu cầu sau:

- Trong quá trình thi công xây dựng nếu phát hiện nguy cơ mất an toàn, nguy cơ xảy ra sự cố công trình ảnh hưởng đến an toàn tính mạng, công trình lân cận và cộng đồng thì TVGS có trách nhiệm sau:

+ Kịp thời yêu cầu dừng thi công, vận hành, khai thác sử dụng công trình và thực hiện các biện pháp để bảo đảm an toàn cho người và tài sản; lập báo cáo nhanh sự cố gửi đến Chủ đầu tư;

+ Thực hiện các biện pháp cần thiết để hạn chế và ngăn ngừa các nguy hiểm có thể xảy ra đối với công trình; thông báo kịp thời cho tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có liên quan;

+ Bảo vệ hiện trường, trừ trường hợp phải khắc phục khẩn cấp để ngăn chặn thiệt hại.

- Khi phát hiện, được thông báo về sự cố công trình, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm sau:

+ Thực hiện ngay các biện pháp khẩn cấp để khắc phục sự cố;

+ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức giám định nguyên nhân sự cố, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân gây ra sự cố công trình.

- Công trình có sự cố chỉ được thi công xây dựng hoặc tiếp tục vận hành, khai thác sử dụng khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết sự cố cho phép.

- Tổ chức, cá nhân gây ra sự cố công trình có trách nhiệm bồi thường thiệt hại và chịu chi phí có liên quan, bị xử lý vi phạm hành chính; cá nhân bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

### **1.3. Giai đoạn hoàn thành, bàn giao công trình đưa vào sử dụng**

- Kiểm tra, tập hợp hồ sơ tài liệu có liên quan đến công trình bao gồm: Hồ sơ pháp lý, kỹ thuật, chất lượng, hoàn công...

- Hỗ trợ Chủ Đầu Tư tổ chức nghiệm thu hoàn thành và bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

- Kiểm tra, xác nhận hồ sơ quyết toán công trình.

### **1.4. Tổ chức công tác nghiệm thu**

Công tác nghiệm thu gồm 2 giai đoạn

#### **1.4.1. Nghiệm thu từng phần, từng hạng mục**

- Từng hạng mục công trình sẽ được nghiệm thu từng phần

- Để nghiệm thu, phải lập các bản vẽ hoàn công và thu thập đầy đủ các chứng chỉ của cơ quan quản lý Nhà nước, kết quả thí nghiệm chất lượng vật tư, thiết bị ...

#### **1.4.2. Nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng**

- Sau khi nghiệm thu từng phần, sẽ tổ chức hội đồng nghiệm thu với Chủ đầu tư, nhà thầu và đơn vị tư vấn giám sát công trình xây dựng.

- Sau khi công trình được nghiệm thu, Chủ đầu tư được phép đưa vào sử dụng.

## **2. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn:**

Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn ngay sau khi hợp đồng tư vấn được ký kết.

## **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

- Nhà thầu tư vấn phải thực hiện báo cáo giám sát theo tháng, quý, năm và báo cáo giám sát công trình hoàn thành.

- Thời gian thực hiện: **400 ngày**.

#### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

- Yêu cầu Nhà thầu bố trí nhân sự phù hợp cho gói thầu và phù hợp với từng vị trí.
- Kinh nghiệm: Các tài liệu kèm theo để chứng minh kinh nghiệm của nhà thầu được quy định tại Mục 2 Chương III (Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT).
- Nhân sự: Là kỹ sư thuộc các chuyên ngành phù hợp, trong đó có người đủ điều kiện để đảm nhận các chức danh chủ chốt, có đủ nhân sự chủ trì về các bộ phận chuyên môn thuộc công trình.
- Nhà thầu phải huy động tất cả chuyên gia để thực hiện các nội dung công việc như đã đề xuất trong HSDT trừ trường hợp Chủ đầu tư có thỏa thuận khác. Trường hợp cần thiết phải thay đổi nhân sự thì nhà thầu phải báo cáo và được sự chấp thuận của Chủ đầu tư. Nhân sự thay thế phải có năng lực, kinh nghiệm tương đương hoặc tốt hơn so với nhân sự đã đề xuất trước đó.
- Trường hợp cá nhân chuyên gia tư vấn mất năng lực hành vi dân sự hoặc không hoàn thành tốt công việc của mình thì Chủ đầu tư có văn bản yêu cầu thay thế chuyên gia đó. Khi nhận được văn bản yêu cầu thay thế nhân sự của Chủ đầu tư, trong thời gian quy định tại ĐKCT, nhà thầu phải thực hiện thay thế chuyên gia có năng lực và kinh nghiệm được Chủ đầu tư chấp nhận. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do nhà thầu chịu.

#### **V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

- Cung cấp tài liệu lập dự án đầu tư xây dựng;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng;
- Nghiệm thu thanh toán khối lượng hoàn thành kịp thời cho nhà thầu khi nhà thầu gửi đầy đủ hồ sơ nghiệm thu thanh toán theo chế độ hiện hành cho bên mời thầu.
- Cùng nhà thầu tổ chức trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Bố trí nhân sự theo dõi và hỗ trợ việc thực hiện công việc tư vấn.
- Hướng dẫn nhà thầu về những nội dung liên quan đến dự án và hồ sơ mời thầu;
- Cung cấp các tài liệu cần thiết theo đề xuất của nhà thầu để nhà thầu thực hiện công việc tư vấn. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.
- Xem xét yêu cầu, đề xuất của nhà thầu liên quan đến thực hiện công việc tư vấn và phê duyệt trong một khoảng thời gian hợp lý để không làm chậm tiến độ thực hiện tư vấn xây dựng.
- Cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với nhà thầu.